**Luật sư không nên có nghĩa vụ tố cáo thân chủ -**

 **góc nhìn pháp lý và đạo đức nghề nghiệp**.

 Th.S Phạm Thị Lệ Quyên – Khoa Luật – ĐH Duy Tân

Luật sư có nên tố cáo thân chủ của mình hay không đang là vấn đề đang gây tranh cãi nhất không chỉ đối với những người trong ngành mà còn là vấn đề nóng với toàn xã hội, bởi quy định này có ảnh hưởng sâu rộng đến mọi đối tượng. Ngay sau khi Bộ luật hình sự 2015 ( sửa đổi bổ sung 2017) được ra đời với quy định: “ *Người bào chữa phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi không tố giác tội phạm đối với các tội phạm an ninh quốc gia hoặc các tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác*”.[[1]](#footnote-1) Quy định này có phần trái với nguyên tắc, đạo đức nghề nghiệp của luật sư cũng có ý kiến cho rằng trách nhiệm của toàn xã hội và lợi ích công dân lớn hơn nhiều so với đạo đức nghề nghiệp. Dưới cách nhìn nhận của cá nhân có một ý kiến sau:

Nhìn chung nó là một quy định có mâu thuẫn về mặt lý luận luật hình sự; mâu thuẫn, xung đột với quy định của Hiến pháp, luật luật sư, Quy tắc đạo đức ứng xử nghề nghiệp luật sư và các văn bản pháp luật khác; Vi phạm những nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp và của luật hình sự, tố tụng hình sự; Đi ngược lại với xu thế chung, sự phát triển của tố tụng hình sự thế giới; Quy định này không phải là giải pháp hữu hiệu để đấu tranh với tội phạm mà chỉ làm gia tăng tiêu cực trong xã hội, tạo ra sự nguy hiểm cho các luật sư và từng bước bóp nghẹt nghề luật sư tranh tụng[[2]](#footnote-2) bởi những lý do sau:

*Thứ nhất*, không phù hợp với tính chất đặc thù của ngành luật sư, có thể dẫn đến mất niền tin của thân chủ đối với luật sư. Không một luật sư nào lại muốn bội tín với thân chủ của mình, luật sư là người đại diện cho thân chủ, là tiếng nói của thân chủ, là người thân chủ đặt niềm tin, sự hy vọng của bản thân vào đó. Khi tìm đến luật sư thì họ dường như đã đến bước đường cùng để mong muốn có một cú xoay vòng ngược dòng. Vì thế, luật sư tố cáo thân chủ thì đó là một tội ác chẳng khác nào phản bội lại chính lương tri của người làm nghề.

*Thứ hai*, nó là sự mẫu thuẫn về mặt lý luận trong tranh tụng: Nghị quyết số 08/2002-NQ/TW, Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Ban chấp hành trung ương quy định rõ: "Hoàn thiện cơ chế bảo đảm để luật sư thực hiện tốt việc tranh tụng tại phiên tòa", đảm bảo nguyên tắc tranh tụng, tạo điều kiện để luật sư được tranh tụng dân chủ, bình đẳng với kiểm sát viên tại phiên tòa... Sau đó, Điều 103 Hiến pháp năm 2013 lần đầu tiên ghi nhận tranh tụng là một nguyên tắc cơ bản trong hiến pháp, tiếp tới Điều 26 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cũng quy định nguyên tắc tranh tụng trong tố tụng hình sự. Theo nguyên tắc này thì sẽ phân định rõ ràng bên "buộc tội" và bên "bào chữa - gỡ tội" tranh luận, phản biện, đối kháng nhau trong vụ án hình sự để tìm ra sự thật khách quan của vụ án, nêu ra, phân tích những chứng cứ buộc tội, gỡ tội và tòa án sẽ là trọng tài để phân định bên nào đúng, bên nào sai và quyết định kết quả giải quyết vụ án, tăng cường tính dân chủ, công bằng trong tố tụng hình sự... Đó là thành tựu trong công cuộc cải cách tư pháp. Bên buộc tội là các cơ quan tiến hành tố tụng, chủ yếu là cơ quan điều tra, viện kiểm sát, còn bên bào chữa là bên gỡ tội, duy nhất chức năng gỡ tội chứ không có chức năng buộc tội. Pháp luật của chúng ta có ít nhất 3 cơ quan chuyên trách (điều tra, kiểm sát, tòa án) để thực hiện chức năng buộc tội, trong khi có chỉ có một tổ chức xã hội nghề nghiệp chuyên trách "gỡ tội" theo thiên chức của họ mà bắt họ phải đứng về phía cơ quan buộc tội, phải "phản chủ" thì không ổn sẽ thủ tiêu nguyên tắc tranh tụng, kéo lùi sự phát triển của nghề luật sư và phá hỏng kết quả của công cuộc cải cách tư pháp hiện nay vì vậy, bỏ quy định tại khoản 3, Điều 19 BLHS năm 2015 là phù hợp với công cuộc cải cách tư pháp hiện nay, tạo điều kiện cho các quy định tiến bộ khác có cơ hội được triển khai trên thực tế.[[3]](#footnote-3) Theo đó, người bào chữa không được tiết lộ thông tin về vụ án, về người bị buộc tội mà mình biết khi bào chữa, trừ trường hợp người này đồng ý bằng văn bản nhưng theo Bộ luật hình sự 2015 thì người bào chữa phải chịu trách nhiệm hình sự nếu không tố giác tội phạm do chính người mà mình bào chữa đã thực hiện hoặc đã tham gia thực hiện mà người bào chữa biết được khi thực hiện nhiệm vụ bào chữa đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác quy định tại Điều 389.[[4]](#footnote-4)

Nghề luật sư là một nghề đặc thù không ai buộc họ phải có nghĩa vụ đưa ra sự thật một cách tích cực đến mức gây bất lợi cho thân chủ của mình. Vì thế quy định trên là không cần thiết,luật sư hơn ai hết là người phải xứng đáng với niềm tin của thân chủ, thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ đến cùng của thân chủ mình. Luật sư cũng chỉ là một bên tham gia trong quá trình tố tụng thì không thể nào tự cho mình là người đủ chứng cứ hoặc bằng chứng để khẳng định mình là người phạm tội để tố cáo với cơ quan chức năng.

*Thứ ba*, quy định này không thống nhất với quy định của Luật luật sư 2012: *Luật sư phải bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích của khách hàng và nghiêm cấm tiết lộ thông tin về vụ, việc, về khách hàng mà mình biết được trong khi hành nghề, trừ trường hợp được khách hàng đồng ý bằng văn bản.* Khi luật sự ký hợp đồng để bào chữa cho thân chủ hoặc khách hàng của mình thì phải có nghĩa vụ trung thành tuyệt đối.

*Thứ tư*, quy định này còn trái với thông lệ quốc tế. Việt Nam đã gia nhập Công ước ngày 24/9/1982 về các quyền dân sự và chính trị ( International Convenant on Civil and Political Rights). Tại điều 14 của công ước quy định: đối với một tội hình sự, mọi người đều có quyền được hưởng một cách đầy đủ và hoàn toàn bình đẳng những bảo đảm tối thiểu ( trong đó có quyền bào chữa); họ không bị buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình là có tội. Việc người bào chữa tố giác chính người bị buộc tội tức là đã làm mất đu quyền bào chữa của người bị buộc tội. Đặc biệt, người bị buộc tối không được đối xử công bằng trước pháp luật bởi ngay cả người gỡ tội cho họ cũng chống lại họ. Do đó, việc thông qua quy định trên đã vi phạm công ước, sự vi phạm này ảnh hưởng đến uy tín của quốc gia trên trường quốc tế.

Đồng thời quy định này nếu ban hành sẽ không đảm bảo nguyên tắc suy đoán vô tội, nguyê ntắc tranh tụng trong xét xử. Mọi người đề có quyền bình đẵng và hoàn toàn vô tội cho đến khi tòa đưa ra phán quyết, bản án. Nó sẽ làm giảm trách nhiệm của cơ quan điều tra, các cơ quan điều tra sẽ không làm rõ các tình tiết phạm tội. Đặc biệt là làm giả đi sự đối trọng trong tố tụng hình sự giữa luật sư và công tố.

Loại bỏ luật sư ra khỏi các chủ thể phải tố giác tội phạm theo Điều 19, Dự thảo luật Sửa đổi, bổ sung BLHS 2015. Đó là phương án tối ưu để đảm bảo cho hệ thống pháp luật Việt Nam không mâu thuẫn với các công ước quốc tế đã ký và đặc biệt là đảm bảo phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013, với chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, về thúc đẩy và phát triển dân chủ. Phương án này cũng cho thấy giá trị đạo đức và nhân văn của pháp luật hình sự Việt Nam.Với xu hướng nhiều quốc gia đang quan tâm đến việc thay đổi một số quy định pháp luật để ứng phó với khủng bố quốc tế, Bộ luật Hình sự có thể buộc luật sư phải chia sẻ thông tin cho cơ quan có thẩm quyền về nguy cơ của tội khủng bố khi có được những thông tin tin cậy về nó.[[5]](#footnote-5) Luật sư không nên tố cáo thân chủ của mình vẫn là hợp lý phù hợp với thông lệ quốc tế, đạo đức nghề nghiệp và nhân quyền của con người.

1. Khoản 3 Điều 19 BLHS 2015 ( sửa đổi, bổ sung 2017). [↑](#footnote-ref-1)
2. Tiểu Phương, “Quy định luật sư phải tố giác thân chủ: Quan điểm của luật sư”, 30/05/2017, https://baomoi.com/quy-dinh-luat-su-phai-to-giac-than-chu-quan-diem-cua-luat-su/c/22414396.epi [↑](#footnote-ref-2)
3. Tiểu Phương, “Quy định luật sư phải tố giác thân chủ: Quan điểm của luật sư”, 30/05/2017, https://baomoi.com/quy-dinh-luat-su-phai-to-giac-than-chu-quan-diem-cua-luat-su/c/22414396.epi [↑](#footnote-ref-3)
4. Xuân Tùng, “ Quy định Luật sư tố cáo thân chủ: Liệu có chồng chéo luật?” 03/06/2017

https://baomoi.com/quy-dinh-luat-su-to-cao-than-chu-lieu-co-chong-cheo-luat/c/22444242.epi [↑](#footnote-ref-4)
5. GS. TS Lê Hồng Hạnh- Chủ tịch Hội đồng Khoa học Pháp lý, “Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt NamLuật sư có nghĩa vụ tố giác thân chủ: Sẽ là bước lùi của tư pháp hình sự”, 07/06/2017, http://viac.vn/goc-nhin-trong-tai-vien/luat-su-co-nghia-vu-to-giac-than-chu:-se-la-buoc-lui-cua-tu-phap-hinh-su-a827.html [↑](#footnote-ref-5)